

Số: 964/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 29 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án quản lý bảo vệ rừng và sử dụng kinh phí
dịch vụ môi trường rừng giai đoạn 2011 - 2020
của UBND xã Đắk Na, huyện Tu Mơ Rông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 80/2011/TT-BNPTNT ngày 23/11/2011 về việc hướng dẫn phương pháp xác định tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng; số 20/2012/TT-BNPTNT ngày 07/5/2012 về việc hướng dẫn trình tự thủ tục nghiệm thu thanh toán tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng; số 60/2012/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2012 Quy định về nguyên tắc, phương pháp xác định diện tích rừng trong lưu vực phục vụ chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 62/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC ngày 16/11/2012 của liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Tài chính về hướng dẫn cơ chế quản lý sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh về ban hành Đề án triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị: của Ủy ban nhân dân xã Đắk Na tại Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 14/04/2015 (kèm theo hồ sơ Phương án); của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 1175/SNN-KH ngày 09/10/2015 (kèm theo Biên bản thẩm định của liên ngành: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Lâm nghiệp, UBND huyện Tu Mơ Rông, UBND xã Đắk Na),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án quản lý bảo vệ rừng và sử dụng kinh phí dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn xã Đắk Na, huyện Tu Mơ Rông, với các nội dung cơ bản sau:

1. Tên Phương án: Phương án quản lý bảo vệ rừng và sử dụng kinh phí dịch vụ môi trường rừng giai đoạn 2011-2020.

2. Mục tiêu: Quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng trên địa bàn xã đặc biệt là diện tích rừng cung ứng DVMTR hiện có; phát triển diện tích rừng mới (nếu có); phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, hạn chế tối đa các tác động xâm hại đến tài nguyên rừng.

3. Phạm vi: Phương án bảo vệ rừng cung ứng DVMTR trên địa bàn xã Đắk Na, huyện Tu Mơ Rông bao gồm các tiểu khu: 203; 204; 209.

4. Quy mô: Tổng diện tích rừng cung ứng DVMTR là 265,7 ha thuộc lưu vực các nhà máy thủy điện: Ya Ly; Sê San 3; Sê San 3A; Sê San 4; Sê San 4A; Plei Krông.

5. Nhiệm vụ:

5.1. *Nội dung bảo vệ rừng*: Bảo vệ diện tích, hệ sinh thái rừng hiện có; bảo vệ hệ thực vật rừng, động vật rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng và phòng trừ sinh vật gây hại rừng.

5.2. *Các nhiệm vụ trọng tâm*: Tuyên truyền, vận động người dân tham gia quản lý, bảo vệ diện tích rừng cung ứng DVMTR trên địa bàn; tuần tra, truy quét các hành vi xâm hại đến diện tích, tài nguyên rừng; phòng cháy chữa cháy rừng, phòng trừ sâu bệnh hại rừng; tổ chức khoán bảo vệ rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn (nếu có); thành lập và duy trì hoạt động của các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng.

6. Khái toán nguồn kinh phí thực hiện phương án:

Tổng nguồn chi trả DVMTR: 1.050.889.560 đồng, trong đó:

- Năm 2011: 76.816.185 đồng Năm 2012: 75.727.949 đồng

- Năm 2013: 106.152.989 đồng Năm 2014: 90.471.713 đồng;

- Dự kiến giai đoạn năm 2015-2020 là: 701.720.725 đồng (*dự kiến mỗi năm thu được 140.344.145 đồng*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Ủy ban nhân dân xã Đắk Na, huyện Tu Mơ Rông có trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung đã phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này; thực hiện quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng theo hướng dẫn liên ngành: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các quy định hiện hành của Nhà Nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông; Chủ tịch UBND xã Đắk Na; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (CVP);
- Lưu: VT, KTN5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải